

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Nghị quyết Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 02 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đã tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ triển khai thực

hiện bảo đảm đồng bộ, thống nhất giúp các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Qua gần 07 năm thực hiện, một số mức chi công tác phí, chi hội nghị hiện hành không còn phù hợp với tình hình biến động giá cả, chi phí đi lại, sinh hoạt và yêu cầu công vụ ngày càng cao, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu hoạt động của các cơ quan, đơn vị, cụ thể: mức lương cơ sở từ ngày 01/07/2017 là 1.300.000 đồng/tháng, đến nay năm 2025 là 2.340.000 đồng/tháng, đã tăng 80% so với năm 2017.

Ngày 19/03/2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 12/2025/TT-BTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài chính. Trong đó các mức chi quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC đều cao hơn so với mức chi quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC.

Căn cứ Quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện được quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài chính: *“Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, **Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể về công tác phí, chi hội nghị** đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp”*.

Do đó, để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế cả nước cũng như tại địa phương và thực hiện quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC, Thông tư số 40/2017/TT-BTC: việc ban hành “Nghị quyết Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” thay thế Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Việc ban hành quy định về mức chi chế độ công tác phí và chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thay thế Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 nhằm đảm bảo quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, góp phần tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn áp dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tránh tình trạng chi tiêu tùy tiện hoặc vượt định mức. Bên cạnh đó, việc điều chỉnh mức chi phù hợp với thực tế giá cả, điều kiện sinh hoạt từng vùng, miền sẽ giúp cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác, đồng thời khuyến khích tổ chức hội nghị, hội thảo một cách thiết thực, hiệu quả. Việc quy định cụ thể, rõ ràng cũng tạo thuận lợi cho công tác thanh tra, kiểm tra, góp phần nâng cao tính minh bạch và kỷ cương tài chính trong các cơ quan nhà nước

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc quy định mức chi cụ thể chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phải phù hợp với tình hình thực tế địa phương, các quy định hiện hành của pháp luật và khả năng ngân sách của địa phương.

Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, bảo đảm quyền lợi chính đáng, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác và sinh hoạt, nhất là trong bối cảnh giá cả, chi phí sinh hoạt ngày càng tăng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Thông tư số 12/2025/TT-BTC, Thông tư số 40/2017/TT-BTC, UBND tỉnh có Văn bản số 5616/UBND-KTNS ngày 12/5/2025 về việc triển khai Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Ngày 16/06/2025, Sở Tài chính có Công văn số 4034/STC-NSNN về việc đề nghị xây dựng các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về lĩnh vực tài chính ngân sách phục vụ tổ chức bộ máy chính quyền sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, xã.

Ngày 16/06/2025, UBND tỉnh có Tờ trình số 111/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Ngày .../06/2025, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Văn bản /06/2025 về việc

Trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản số .../UBND-KTNS ngày .../06/2025 về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng Nghị quyết theo quy định. Theo đó, Sở Tài chính đã có Văn bản số .../STC-TCHCSN ngày .../06/2025 lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị đối với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sau khi tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tài chính đã gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết tại Công văn số .../STC-TCHCSN ngày... /06/2025.

Trên cơ sở tiếp thu, hoàn chỉnh các nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày /06/2025, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị).

b) Đối tượng áp dụng

- Đối với chế độ công tác phí

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Riêng Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân: thực hiện theo Nghị quyết số 203/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 của HĐND tỉnh quy định về một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và tình hình thực tế tại địa phương (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 103/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 và Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022).

- Đối với chế độ hội nghị

+ Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức được quy định tại Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chế độ họp trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

+ Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Các hội nghị chuyên môn, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Riêng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc, hội nghị của các cơ quan thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện theo quy định riêng của cấp có thẩm quyền.

2. Bố cục của Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều và Quy định kèm theo Nghị quyết;

Quy định kèm theo Nghị quyết được xây dựng bố cục thành 3 chương, 6 Điều, bao gồm:

- Chương I: Quy định chung

+ Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2: Đối tượng áp dụng

- Chương II: Chế độ công tác phí

- + Điều 3. Mức chi phụ cấp lưu trú
- + Điều 4: Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác
- + Điều 5: Thanh toán khoản tiền công tác phí theo tháng
- Chương III: Chế độ hội nghị
- + Điều 6: Mức chi chế độ hội nghị

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

“Điều 3. Mức chi phụ cấp lưu trú

1. Phụ cấp lưu trú là khoản tiền hỗ trợ thêm cho người đi công tác ngoài tiền lương do cơ quan, đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi đến công tác). Mức chi phụ cấp lưu trú để chi trả cho người đi công tác 300.000 đồng/người/ngày.

Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày), thủ trưởng cơ quan, đơn vị, quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Số giờ thực tế đi công tác trong ngày (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 400.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo). Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất (phụ cấp lưu trú hoặc chi bồi dưỡng) để chi trả cho người đi công tác.

Điều 4. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác

1. Thanh toán theo hình thức khoán

a) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 trở lên: 1.600.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác.

b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20:

- Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 800.000 đồng/ngày/người.

- Đi công tác tại các tỉnh (bao gồm trong nội tỉnh): 600.000 đồng/người/ngày.

c) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:

- Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 600.000 đồng/ngày/người.

- Đi công tác tại các tỉnh (bao gồm trong nội tỉnh): 500.000 đồng/người/ngày;

2. Thanh toán theo hóa đơn thực tế

Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại điểm a khoản 2 Điều này thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

a) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 đến 1,30

- Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Mức chi tối đa không quá 2.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

- Đi công tác tại các tỉnh (bao gồm trong nội tỉnh): Mức chi tối đa không quá 1.800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng;

b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20

- Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Mức chi tối đa không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

- Đi công tác tại các tỉnh (bao gồm trong nội tỉnh): Mức chi tối đa không quá 800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

c) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại

- Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Mức chi tối đa không quá 1.400.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng.

- Đi công tác tại các tỉnh còn lại (bao gồm trong nội tỉnh): Mức chi tối đa không quá 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng;

d) Trường hợp người đi công tác do phải hoàn thành công việc đến cuối ngày, hoặc do chỉ đăng ký được phương tiện đi lại (vé máy bay, tàu hỏa, ô tô) từ 18h đến 24h cùng ngày, thì được thanh toán tiền nghỉ của nửa ngày nghỉ thêm (bao gồm cả hình thức thanh toán khoán và thanh toán theo hóa đơn thực tế) tối đa bằng 50% mức thanh toán khoán tiền thuê phòng nghỉ tương ứng của từng đối tượng; không thanh toán khoản tiền khoán thuê phòng nghỉ trong thời gian đi qua đêm trên tàu hỏa, thuyền, tàu thủy, máy bay, ô tô và các phương tiện đi lại khác.

Điều 5. Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng

Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng thì được thanh toán khoán tiền hỗ trợ tiền gửi xe, xăng xe theo mức tối đa 700.000 đồng/người/tháng và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Điều 6. Mức chi chế độ hội nghị

1. Chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên; chi cho người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Thực hiện theo mức chi thù lao quy định đối với giảng viên, báo cáo viên tại Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày

29/10/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Các khoản chi công tác phí cho giảng viên, báo cáo viên do cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị chi theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị mình và ghi rõ trong giấy mời giảng viên, báo cáo viên.

3. Chi giải khát giữa giờ: 50.000 đồng/một buổi (nửa ngày)/đại biểu.

4. Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:

a) Cuộc họp tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương: 300.000 đồng/ngày/người;

b) Cuộc họp tổ chức tại các tỉnh (bao gồm trong nội tỉnh): 200.000 đồng/ngày/người.

c) Riêng cuộc họp do xã, phường tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 150.000 đồng/ngày/người”.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

b) Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

c) Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Điều kiện bảo đảm

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Thời gian trình thông qua Nghị quyết

Thời gian trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân trong tháng 6 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

****Hồ sơ kèm theo:***

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**